



U.B.N.D PHƯỜNG PHÚC LỢI
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU
ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 9
NĂM HỌC 2025-2026

Thời gian: 60 phút

Ngày kiểm tra: 11/12/2025

Họ và tên: Lớp: Mã đề 901

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (7 ĐIỂM)

Phần 1: Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (3 điểm)

HS trả lời từ câu 1 đến câu 12, mỗi câu hỏi HS chỉ chọn một đáp án đúng nhất rồi tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm.

Câu 1. Việt Nam Quốc dân Đảng ra đời trên cơ sở hạt nhân đầu tiên là tổ chức nào?

- A. Việt Nam cách mạng thanh niên. B. Nam Đồng thư xã.
C. Quan hải tòng thư. D. Cường học thư xã.

Câu 2. Năm 1925, Nguyễn Ái Quốc chưa thành lập một chính đảng vô sản ở Việt Nam vì lí do nào dưới đây?

- A. Chỉ thị của quốc tế cộng sản.
B. Lực lượng cách mạng chưa được tập hợp.
C. Công nhân chưa trưởng thành, chủ nghĩa Mác - Lênin chưa được truyền bá rộng rãi.
D. Pháp tăng cường đàn áp phong trào cách mạng.

Câu 3. Từ năm 1919 - 1925, Nguyễn Ái Quốc chủ yếu hoạt động ở các nước nào?

- A. Pháp, Thái Lan, Trung Quốc. B. Anh, Pháp, Liên Xô.
D. Pháp, Liên Xô, Trung Quốc. D. Anh, Pháp, Liên Xô, Trung Quốc.

Câu 4. Quá trình Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1919-1925 có đóng góp gì cho cách mạng Việt Nam?

- A. Truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.
B. Chuẩn bị về tư tưởng chính trị và tổ chức cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
C. Thành lập ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam.
D. Quá trình chủ trương vô sản hóa để truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.

Câu 5. Ý nghĩa lịch sử tiêu biểu nhất của cuộc vận động dân chủ 1936-1939 là gì?

- A. Đảng đã tập hợp được một lực lượng chính trị quần chúng đông đảo và sử dụng hình thức, phương pháp đấu tranh phong phú.
B. Tập hợp lực lượng công - nông hùng mạnh.
C. Tư tưởng và chủ trương của Đảng được phổ biến.
D. Uy tín của Đảng được nâng cao trong quần chúng nhân dân.

Câu 6. Sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, thực dân Pháp đã thi hành chính sách gì ở Việt Nam?

- A. Chính sách “Kinh tế thời chiến”. B. Chính sách “Thuộc địa thời chiến”.
C. Chính sách “Kinh tế mới”. D. Chính sách “Kinh tế chỉ huy”.

Câu 7. Nhân tố nào sau đây tạo điều kiện cho nước ta phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới với năng suất cao?

- A. Sông ngòi. B. Sinh vật. C. Địa hình. D. Khí hậu.



Câu 8. Ý nào sau đây **không** phải là phương hướng chủ yếu để tiếp tục hoàn thiện cơ cấu ngành công nghiệp ở nước ta hiện nay?

- A. Xây dựng cơ cấu ngành công nghiệp tương đối linh hoạt.
- B. Đầu tư theo chiều sâu, đổi mới trang thiết bị và công nghệ.
- C. Đầu tư mạnh phát triển tất cả các ngành công nghiệp.
- D. Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp trọng điểm.

Câu 9. Nước ta có điều kiện thuận lợi để nuôi trồng thủy sản nước mặn do nguyên nhân nào sau đây?

- A. Nhiều sông, hồ, suối, ao dày đặc.
- B. Ven biển nhiều cửa sông rộng lớn.
- C. Có nhiều bãi triều, đầm phá rộng.
- D. Nhiều đảo, vũng, vịnh ven biển.

Câu 10. Hiện nay, vùng nào sau đây có mật độ dân số cao nhất cả nước?

- A. Đồng bằng sông Hồng.
- B. Tây Nguyên.
- C. Đông Nam Bộ.
- D. Trung du và miền núi Phía Bắc.

Câu 11. Phát biểu nào sau đây **không** đúng với ý nghĩa của quốc lộ 1 ở nước ta?

- A. Kết nối hầu hết các vùng kinh tế.
- B. Tạo thuận lợi giao lưu Bắc - Nam.
- C. Thúc đẩy nhiều đô thị lớn phát triển.
- D. Tạo thuận lợi giao lưu Đông - Tây.

Câu 12. Xu hướng già hóa dân số nước ta không có biểu hiện nào sau đây?

- A. Tuổi thọ trung bình dần tăng lên.
- B. Tỷ lệ gia tăng dân số cơ học giảm.
- C. Tỷ lệ nhóm từ 0 đến 14 tuổi giảm.
- D. Tỷ lệ nhóm từ 65 tuổi trở lên tăng.

Phần 2: Trắc nghiệm Đúng Sai (4 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a,b,c,d ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai rồi tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm

Câu 1. Đọc đoạn thông tin sau: “Mặc cho chính quyền thực dân Pháp ra sức răn đe, ngăn chặn và đàn áp bằng vũ lực, phong trào đấu tranh của nhân dân Việt Nam ngày càng rộng khắp hơn, quyết liệt hơn. Từ khoảng đầu tháng 8 đến giữa tháng 9-1930 phong trào đấu tranh đạt tới đỉnh cao ở Nghệ An và Hà Tĩnh, trở thành cao trào cách mạng với hàng chục cuộc đấu tranh, chủ yếu dưới hình thức biểu tình của hàng nghìn quần chúng, trừng trị quan lại, cường hào ở địa phương. Trong hàng chục làng, chính quyền cơ sở của chế độ thuộc địa tan rã, chính quyền cách mạng lần đầu tiên xuất hiện dưới hình thức Xô viết.”.

(Trích Cao trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam và “con đại địa chấn” của chính trường nước Pháp - GS, TS Phạm Hồng Tung- Tạp chí lịch sử Đảng)

- a) Đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 - 1931 là phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh.
- b) Phong trào cách mạng 1930-1931 diễn ra trong bối cảnh thực dân Pháp tăng cường đàn áp, khủng bố.
- c) Hình thức đấu tranh chủ yếu là khởi nghĩa vũ trang.
- d) Xây dựng được chính quyền Xô viết ở khắp các tỉnh Bắc Bộ.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau: “Để đưa cao trào giải phóng dân tộc (1939-1945) đến thắng lợi bằng cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám, có ba thời điểm lịch sử thể hiện bản lĩnh chính trị và năng lực lãnh đạo đặc biệt của Đảng ta: đó là các hội nghị Trung ương từ cuối năm 1939 đến đầu năm 1941 phát triển hoàn chỉnh, sáng tạo đường lối giải

phóng dân tộc; những quyết sách quan trọng cuối năm 1944 đầu năm 1945 thổi bùng lên cao trào kháng Nhật cứu nước; quyết định Tổng khởi nghĩa của Hội nghị Đảng toàn quốc tháng 8-1945.”

(Nguồn: Vai trò lãnh đạo của Đảng trong cuộc Cách mạng Tháng Tám 1945- PGS.TS Nguyễn Trọng Phúc- Báo Nhân dân)

- a) Đảng ta được nhắc tới ở đây mang tên là Đảng Cộng sản Việt Nam.
- b) Để đi đến thắng lợi ở Cách mạng tháng Tám, Đảng Cộng sản Đông Dương đã có quá trình chuẩn bị suốt 15 năm, từ năm 1930 đến năm 1945.
- c) Các Hội nghị Trung ương Đảng (11/1939), (11/1940) và Hội nghị Trung ương Tám (5/1941) đã đề ra những quan điểm và biện pháp cơ bản chỉ đạo cuộc cách mạng dân tộc.
- d) Vài tháng sau khi Nhật đảo chính Pháp, Ban thường vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị “Nhật - Pháp” bắn nhau và hành động của chúng ta”.

Câu 3. Đọc đoạn thông tin sau: “Sự phát triển kinh tế có ảnh hưởng quyết định đến sự phát triển của ngành dịch vụ. Kinh tế phát triển làm tăng quy mô, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng ngành dịch vụ. Sự phát triển của các ngành sản xuất sẽ làm gia tăng nhu cầu sử dụng các hoạt động dịch vụ như giao thông vận tải, thương mại, tài chính ngân hàng, bưu chính viễn thông,... Đông Nam Bộ, Đồng bằng sông Hồng là những vùng có kinh tế phát triển năng động nên ngành dịch vụ phát triển đa dạng.”

(Nguồn: SGK Lịch sử và Địa lí 9, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, trang 144.)

- a) Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Hồng là những vùng có ngành dịch vụ phát triển đa dạng do kinh tế phát triển năng động.
- b) Sự phát triển kinh tế có vai trò quyết định đối với sự phát triển của ngành dịch vụ.
- c) Sự phát triển của các ngành sản xuất không liên quan đến nhu cầu sử dụng dịch vụ.
- d) Khi kinh tế phát triển, quy mô và tốc độ tăng trưởng của ngành dịch vụ đều tăng lên.

Câu 4. Đọc đoạn thông tin sau: “Vùng Trung du và miền núi Phía Bắc tiếp giáp với Đồng bằng sông Hồng, Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung. Vùng tiếp giáp với các nước láng giềng Trung Quốc và Lào, có nhiều cửa khẩu quốc tế quan trọng như: Hữu Nghị, Lào Cai, Tây Trang,... Vị trí địa lí của vùng thuận lợi trong việc thúc đẩy giao thương quốc tế và kết nối với các vùng khác trong cả nước, có ý nghĩa quan trọng về quốc phòng an ninh.”

(Nguồn: SGK Lịch sử và Địa lí 9, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, trang 150.)

- a) Vùng Trung du và miền núi Phía Bắc có vị trí tiếp giáp với nhiều vùng trong nước nên thuận lợi cho việc giao lưu nội vùng và liên vùng.
- b) Vùng Trung du và miền núi Phía Bắc không có cửa khẩu quốc tế nào nên việc giao thương với các nước láng giềng gặp nhiều hạn chế.
- c) Việc tiếp giáp với Trung Quốc và Lào giúp vùng Trung du và miền núi Phía Bắc có nhiều cửa khẩu quốc tế quan trọng, tạo động lực cho giao thương quốc tế.
- d) Do không có vị trí chiến lược, vùng Trung du và miền núi Phía Bắc ít có ý nghĩa đối với quốc phòng và an ninh quốc gia.



B. PHẦN TỰ LUẬN (3 ĐIỂM)

1. Phân môn Lịch sử

Câu 1. (0,5 điểm) Theo em, sự kiện nào đã đánh dấu kết thúc quá trình ra đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc?

Câu 2. (1,0 điểm) Trình bày diễn biến chính của cao trào kháng Nhật cứu nước.

2. Phân môn Địa lí

Câu 1. (1,0 điểm) Cho bảng số liệu sau:

GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU HÀNG HÓA NƯỚC TA GIAI ĐOẠN 2010 – 2021

(Đơn vị: Tỉ USD)

Năm	2010	2015	2020	2021
Xuất khẩu	72.2	162.0	282.6	336.1
Nhập khẩu	84.8	165.7	262.8	332.9

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2022)

Vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện trị giá xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa nước ta giai đoạn 2010 – 2021.

Câu 2. (0,5 điểm) Trình bày ý nghĩa vị trí địa lí đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng Trung du và miền núi Phía Bắc.

*******Chúc các con làm bài tốt*******



UBND PHƯỜNG PHÚC LỢI
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU
ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 9
NĂM HỌC 2025-2026

Thời gian: 60 phút

Ngày kiểm tra: 11/12/2025

Họ và tên: Lớp: Mã đề 902

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (7 ĐIỂM)

Phần 1: Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (3 điểm)

HS trả lời từ câu 1 đến câu 12, mỗi câu hỏi HS chỉ chọn một đáp án đúng nhất rồi tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm.

Câu 1. Quá trình Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1919-1925 có đóng góp gì cho cách mạng Việt Nam?

- A. Truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.
- B. Chuẩn bị về tư tưởng chính trị và tổ chức cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
- C. Thành lập ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam.
- D. Quá trình chủ trương vô sản hóa để truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.

Câu 2. Ý nghĩa lịch sử tiêu biểu nhất của cuộc vận động dân chủ 1936-1939 là gì?

- A. Đảng đã tập hợp được một lực lượng chính trị quần chúng đông đảo và sử dụng hình thức, phương pháp đấu tranh phong phú.
- B. Tập hợp lực lượng công - nông hùng mạnh.
- C. Tư tưởng và chủ trương của Đảng được phổ biến.
- D. Uy tín của Đảng được nâng cao trong quần chúng nhân dân.

Câu 3. Sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, thực dân Pháp đã thi hành chính sách gì ở Việt Nam?

- A. Chính sách “Kinh tế thời chiến”.
- B. Chính sách “Thuộc địa thời chiến”.
- C. Chính sách “Kinh tế mới”.
- D. Chính sách “Kinh tế chỉ huy”.

Câu 4. Việt Nam Quốc dân Đảng ra đời trên cơ sở hạt nhân đầu tiên là tổ chức nào?

- A. Việt Nam cách mạng thanh niên.
- B. Nam Đồng thư xã.
- C. Quan hải tùng thư.
- D. Cường học thư xã.

Câu 5. Năm 1925, Nguyễn Ái Quốc chưa thành lập một chính đảng vô sản ở Việt Nam vì lí do nào dưới đây?

- A. Chỉ thị của quốc tế cộng sản.
- B. Lực lượng cách mạng chưa được tập hợp.
- C. Công nhân chưa trưởng thành, chủ nghĩa Mác - Lênin chưa được truyền bá rộng rãi.
- D. Pháp tăng cường đàn áp phong trào cách mạng.

Câu 6. Từ năm 1919 - 1925, Nguyễn Ái Quốc chủ yếu hoạt động ở các nước nào?

- A. Pháp, Thái Lan, Trung Quốc.
- B. Anh, Pháp, Liên Xô.
- D. Pháp, Liên Xô, Trung Quốc.
- D. Anh, Pháp, Liên Xô, Trung Quốc.

Câu 7. Nhân tố nào sau đây tạo điều kiện cho nước ta phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới với năng suất cao?

- A. Sông ngòi.
- B. Sinh vật.
- C. Khí hậu.
- D. Địa hình.



Câu 8. Ý nào sau đây **không** phải là phương hướng chủ yếu để tiếp tục hoàn thiện cơ cấu ngành công nghiệp ở nước ta hiện nay?

- A. Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp trọng điểm.
- B. Đầu tư theo chiều sâu, đổi mới trang thiết bị và công nghệ.
- C. Đầu tư mạnh phát triển tất cả các ngành công nghiệp.
- D. Xây dựng cơ cấu ngành công nghiệp tương đối linh hoạt.

Câu 9. Xu hướng già hóa dân số nước ta không có biểu hiện nào sau đây?

- A. Tỷ lệ nhóm từ 65 tuổi trở lên tăng.
- B. Tỷ lệ nhóm từ 0 đến 14 tuổi giảm.
- C. Tuổi thọ trung bình dần tăng lên.
- D. Tỷ lệ gia tăng dân số cơ học giảm.

Câu 10. Phát biểu nào sau đây **không** đúng với ý nghĩa của quốc lộ 1 ở nước ta?

- A. Tạo thuận lợi giao lưu Đông - Tây.
- B. Tạo thuận lợi giao lưu Bắc - Nam.
- C. Kết nối hầu hết các vùng kinh tế.
- D. Thúc đẩy nhiều đô thị lớn phát triển.

Câu 11. Nước ta có điều kiện thuận lợi để nuôi trồng thủy sản nước mặn do nguyên nhân nào sau đây?

- A. Nhiều sông, hồ, suối, ao dày đặc.
- B. Ven biển nhiều cửa sông rộng lớn.
- C. Nhiều đảo, vũng, vịnh ven biển.
- D. Có nhiều bãi triều, đầm phá rộng.

Câu 12. Hiện nay, vùng nào sau đây có mật độ dân số cao nhất cả nước?

- A. Trung du và miền núi Phía Bắc.
- B. Đông Nam Bộ.
- C. Đồng bằng sông Hồng.
- D. Tây Nguyên.

Phần 2: Trắc nghiệm Đúng Sai (4 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a,b,c,d ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai rồi tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm

Câu 1. Đọc đoạn thông tin sau: “Mặc cho chính quyền thực dân Pháp ra sức răn đe, ngăn chặn và đàn áp bằng vũ lực, phong trào đấu tranh của nhân dân Việt Nam ngày càng rộng khắp hơn, quyết liệt hơn. Từ khoảng đầu tháng 8 đến giữa tháng 9-1930 phong trào đấu tranh đạt tới đỉnh cao ở Nghệ An và Hà Tĩnh, trở thành cao trào cách mạng với hàng chục cuộc đấu tranh, chủ yếu dưới hình thức biểu tình của hàng nghìn quần chúng, trừng trị quan lại, cường hào ở địa phương. Trong hàng chục làng, chính quyền cơ sở của chế độ thuộc địa tan rã, chính quyền cách mạng lần đầu tiên xuất hiện dưới hình thức Xô viết.”.

(Trích Cao trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam và “con đại địa chấn” của chính trường nước Pháp - GS, TS Phạm Hồng Tung- Tạp chí lịch sử Đảng)

- a) Đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 - 1931 là phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh.
- b) Phong trào cách mạng 1930-1931 diễn ra trong bối cảnh thực dân Pháp tăng cường đàn áp, khủng bố.
- c) Hình thức đấu tranh chủ yếu là khởi nghĩa vũ trang.
- d) Xây dựng được chính quyền Xô viết ở khắp các tỉnh Bắc Bộ.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau: “Để đưa cao trào giải phóng dân tộc (1939-1945) đến thắng lợi bằng cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám, có ba thời điểm lịch sử thể hiện bản lĩnh chính trị và năng lực lãnh đạo đặc biệt của Đảng ta: đó là các hội nghị Trung ương từ cuối năm 1939 đến đầu năm 1941 phát triển hoàn chỉnh, sáng tạo đường lối giải

phòng dân tộc; những quyết sách quan trọng cuối năm 1944 đầu năm 1945 thổi bùng lên cao trào kháng Nhật cứu nước; quyết định Tổng khởi nghĩa của Hội nghị Đảng toàn quốc tháng 8-1945."

(Nguồn: Vai trò lãnh đạo của Đảng trong cuộc Cách mạng Tháng Tám 1945- PGS.TS Nguyễn Trọng Phúc- Báo Nhân dân)

- a) Đảng ta được nhắc tới ở đây mang tên là Đảng Cộng sản Việt Nam.
- b) Để đi đến thắng lợi ở Cách mạng tháng Tám, Đảng Cộng sản Đông Dương đã có quá trình chuẩn bị suốt 15 năm, từ năm 1930 đến năm 1945.
- c) Các Hội nghị Trung ương Đảng (11/1939), (11/1940) và Hội nghị Trung ương Tám (5/1941) đã đề ra những quan điểm và biện pháp cơ bản chỉ đạo cuộc cách mạng dân tộc.
- d) Vài tháng sau khi Nhật đảo chính Pháp, Ban thường vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị "Nhật - Pháp" bắn nhau và hành động của chúng ta".

Câu 3. Đọc đoạn thông tin sau: "Vùng Trung du và miền núi Phía Bắc tiếp giáp với Đồng bằng sông Hồng, Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung. Vùng tiếp giáp với các nước láng giềng Trung Quốc và Lào, có nhiều cửa khẩu quốc tế quan trọng như: Hữu Nghị, Lào Cai, Tây Trang,... Vị trí địa lý của vùng thuận lợi trong việc thúc đẩy giao thương quốc tế và kết nối với các vùng khác trong cả nước, có ý nghĩa quan trọng về quốc phòng an ninh."

(Nguồn: SGK Lịch sử và Địa lý 9, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, trang 150.)

- a) Vùng Trung du và miền núi Phía Bắc có vị trí tiếp giáp với nhiều vùng trong nước nên thuận lợi cho việc giao lưu nội vùng và liên vùng.
- b) Do không có vị trí chiến lược, vùng Trung du và miền núi Phía Bắc ít có ý nghĩa đối với quốc phòng và an ninh quốc gia.
- c) Vùng Trung du và miền núi Phía Bắc không có cửa khẩu quốc tế nào nên việc giao thương với các nước láng giềng gặp nhiều hạn chế.
- d) Việc tiếp giáp với Trung Quốc và Lào giúp vùng Trung du và miền núi Phía Bắc có nhiều cửa khẩu quốc tế quan trọng, tạo động lực cho giao thương quốc tế.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau: "Sự phát triển kinh tế có ảnh hưởng quyết định đến sự phát triển của ngành dịch vụ. Kinh tế phát triển làm tăng quy mô, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng ngành dịch vụ. Sự phát triển của các ngành sản xuất sẽ làm gia tăng nhu cầu sử dụng các hoạt động dịch vụ như giao thông vận tải, thương mại, tài chính ngân hàng, bưu chính viễn thông,... Đông Nam Bộ, Đồng bằng sông Hồng là những vùng có kinh tế phát triển năng động nên ngành dịch vụ phát triển đa dạng."

(Nguồn: SGK Lịch sử và Địa lý 9, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, trang 144.)

- a) Khi kinh tế phát triển, quy mô và tốc độ tăng trưởng của ngành dịch vụ đều tăng lên.
- b) Sự phát triển kinh tế có vai trò quyết định đối với sự phát triển của ngành dịch vụ.
- c) Sự phát triển của các ngành sản xuất không liên quan đến nhu cầu sử dụng dịch vụ.
- d) Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Hồng là những vùng có ngành dịch vụ phát triển đa dạng do kinh tế phát triển năng động.



B. PHẦN TỰ LUẬN (3 ĐIỂM)

1. Phân môn Lịch sử

Câu 1. (0,5 điểm) Theo em, sự kiện nào đã đánh dấu kết thúc quá trình ra đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc?

Câu 2. (1,0 điểm) Trình bày diễn biến chính của cao trào kháng Nhật cứu nước.

2. Phân môn Địa lí

Câu 1. (1,0 điểm) Cho bảng số liệu sau:

GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU HÀNG HÓA NƯỚC TA GIAI ĐOẠN 2010 – 2021

(Đơn vị: Tỷ USD)

Năm	2010	2015	2020	2021
Xuất khẩu	72.2	162.0	282.6	336.1
Nhập khẩu	84.8	165.7	262.8	332.9

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2022)

Vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện trị giá xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa nước ta giai đoạn 2010 – 2021.

Câu 2. (0,5 điểm) Trình bày ý nghĩa vị trí địa lí đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng Trung du và miền núi Phía Bắc.

*******Chúc các con làm bài tốt*******



UBND PHƯỜNG PHÚC LỢI
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU
ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 9
NĂM HỌC 2025-2026

Thời gian: 60 phút

Ngày kiểm tra: 11/12/2025

Họ và tên: Lớp: Mã đề 903

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (7 ĐIỂM)

Phần 1: Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (3 điểm)

HS trả lời từ câu 1 đến câu 12, mỗi câu hỏi HS chỉ chọn một đáp án đúng nhất rồi tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm.

Câu 1. Năm 1925, Nguyễn Ái Quốc chưa thành lập một chính đảng vô sản ở Việt Nam vì lí do nào dưới đây?

- A. Chỉ thị của quốc tế cộng sản.
- B. Lực lượng cách mạng chưa được tập hợp.
- C. Công nhân chưa trưởng thành, chủ nghĩa Mác - Lênin chưa được truyền bá rộng rãi.
- D. Pháp tăng cường đàn áp phong trào cách mạng.

Câu 2. Ý nghĩa lịch sử tiêu biểu nhất của cuộc vận động dân chủ 1936-1939 là gì?

- A. Đảng đã tập hợp được một lực lượng chính trị quần chúng đông đảo và sử dụng hình thức, phương pháp đấu tranh phong phú.
- B. Tập hợp lực lượng công - nông hùng mạnh.
- C. Tư tưởng và chủ trương của Đảng được phổ biến.
- D. Uy tín của Đảng được nâng cao trong quần chúng nhân dân.

Câu 3. Sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, thực dân Pháp đã thi hành chính sách gì ở Việt Nam?

- A. Chính sách “Kinh tế thời chiến”.
- B. Chính sách “Thuộc địa thời chiến”.
- C. Chính sách “Kinh tế mới”.
- D. Chính sách “Kinh tế chỉ huy”.

Câu 4. Từ năm 1919 - 1925, Nguyễn Ái Quốc chủ yếu hoạt động ở các nước nào?

- A. Pháp, Thái Lan, Trung Quốc.
- B. Anh, Pháp, Liên Xô.
- D. Pháp, Liên Xô, Trung Quốc.
- D. Anh, Pháp, Liên Xô, Trung Quốc.

Câu 5. Việt Nam Quốc dân Đảng ra đời trên cơ sở hạt nhân đầu tiên là tổ chức nào?

- A. Việt Nam cách mạng thanh niên.
- B. Nam Đồng thư xã.
- C. Quan hải tùng thư.
- D. Cường học thư xã.

Câu 6. Quá trình Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1919-1925 có đóng góp gì cho cách mạng Việt Nam?

- A. Truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.
- B. Chuẩn bị về tư tưởng chính trị và tổ chức cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
- C. Thành lập ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam.
- D. Quá trình chủ trương vô sản hóa để truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.

Câu 7. Ý nào sau đây **không** phải là phương hướng chủ yếu để tiếp tục hoàn thiện cơ cấu ngành công nghiệp ở nước ta hiện nay?

- A. Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp trọng điểm.



- B. Đầu tư theo chiều sâu, đổi mới trang thiết bị và công nghệ.
- C. Đầu tư mạnh phát triển tất cả các ngành công nghiệp.
- D. Xây dựng cơ cấu ngành công nghiệp tương đối linh hoạt.

Câu 8. Phát biểu nào sau đây không đúng với ý nghĩa của quốc lộ 1 ở nước ta?

- A. Thúc đẩy nhiều đô thị lớn phát triển.
- B. Kết nối hầu hết các vùng kinh tế.
- C. Tạo thuận lợi giao lưu Đông - Tây.
- D. Tạo thuận lợi giao lưu Bắc - Nam.

Câu 9. Nước ta có điều kiện thuận lợi để nuôi trồng thủy sản nước mặn do nguyên nhân nào sau đây?

- A. Có nhiều bãi triều, đầm phá rộng.
- B. Nhiều đảo, vũng, vịnh ven biển.
- C. Ven biển nhiều cửa sông rộng lớn.
- D. Nhiều sông, hồ, suối, ao dày đặc.

Câu 10. Xu hướng già hóa dân số nước ta không có biểu hiện nào sau đây?

- A. Tỷ lệ nhóm từ 65 tuổi trở lên tăng.
- B. Tỷ lệ nhóm từ 0 đến 14 tuổi giảm.
- C. Tỷ lệ gia tăng dân số cơ học giảm.
- D. Tuổi thọ trung bình dần tăng lên.

Câu 11. Nhân tố nào sau đây tạo điều kiện cho nước ta phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới với năng suất cao?

- A. Sông ngòi.
- B. Địa hình.
- C. Sinh vật.
- D. Khí hậu.

Câu 12. Hiện nay, vùng nào sau đây có mật độ dân số cao nhất cả nước?

- A. Trung du và miền núi Phía Bắc.
- B. Đồng bằng sông Hồng.
- C. Tây Nguyên.
- D. Đông Nam Bộ.

Phần 2: Trắc nghiệm Đúng Sai (4 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a,b,c,d ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai rồi tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm

Câu 1. Đọc đoạn thông tin sau: “Mặc cho chính quyền thực dân Pháp ra sức răn đe, ngăn chặn và đàn áp bằng vũ lực, phong trào đấu tranh của nhân dân Việt Nam ngày càng rộng khắp hơn, quyết liệt hơn. Từ khoảng đầu tháng 8 đến giữa tháng 9-1930 phong trào đấu tranh đạt tới đỉnh cao ở Nghệ An và Hà Tĩnh, trở thành cao trào cách mạng với hàng chục cuộc đấu tranh, chủ yếu dưới hình thức biểu tình của hàng nghìn quần chúng, trừng trị quan lại, cường hào ở địa phương. Trong hàng chục làng, chính quyền cơ sở của chế độ thuộc địa tan rã, chính quyền cách mạng lần đầu tiên xuất hiện dưới hình thức Xô viết.”.

(Trích Cao trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam và “con đại địa chấn” của chính trường nước Pháp - GS, TS Phạm Hồng Tung- Tạp chí lịch sử Đảng)

- a) Đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 - 1931 là phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh.
- b) Phong trào cách mạng 1930-1931 diễn ra trong bối cảnh thực dân Pháp tăng cường đàn áp, khủng bố.
- c) Hình thức đấu tranh chủ yếu là khởi nghĩa vũ trang.
- d) Xây dựng được chính quyền Xô viết ở khắp các tỉnh Bắc Bộ.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau: “Để đưa cao trào giải phóng dân tộc (1939-1945) đến thắng lợi bằng cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám, có ba thời điểm lịch sử thể hiện bản lĩnh chính trị và năng lực lãnh đạo đặc biệt của Đảng ta: đó là các hội nghị Trung ương từ cuối năm 1939 đến đầu năm 1941 phát triển hoàn chỉnh, sáng tạo đường lối giải

phòng dân tộc; những quyết sách quan trọng cuối năm 1944 đầu năm 1945 thổi bùng lên cao trào kháng Nhật cứu nước; quyết định Tổng khởi nghĩa của Hội nghị Đảng toàn quốc tháng 8-1945.”

(Nguồn: Vai trò lãnh đạo của Đảng trong cuộc Cách mạng Tháng Tám 1945- PGS.TS Nguyễn Trọng Phúc- Báo Nhân dân)

- a) Đảng ta được nhắc tới ở đây mang tên là Đảng Cộng sản Việt Nam.
- b) Để đi đến thắng lợi ở Cách mạng tháng Tám, Đảng Cộng sản Đông Dương đã có quá trình chuẩn bị suốt 15 năm, từ năm 1930 đến năm 1945.
- c) Các Hội nghị Trung ương Đảng (11/1939), (11/1940) và Hội nghị Trung ương Tám (5/1941) đã đề ra những quan điểm và biện pháp cơ bản chỉ đạo cuộc cách mạng dân tộc.
- d) Vài tháng sau khi Nhật đảo chính Pháp, Ban thường vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị “Nhật - Pháp” bắn nhau và hành động của chúng ta”.

Câu 3. Đọc đoạn thông tin sau: “Sự phát triển kinh tế có ảnh hưởng quyết định đến sự phát triển của ngành dịch vụ. Kinh tế phát triển làm tăng quy mô, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng ngành dịch vụ. Sự phát triển của các ngành sản xuất sẽ làm gia tăng nhu cầu sử dụng các hoạt động dịch vụ như giao thông vận tải, thương mại, tài chính ngân hàng, bưu chính viễn thông,... Đông Nam Bộ, Đồng bằng sông Hồng là những vùng có kinh tế phát triển năng động nên ngành dịch vụ phát triển đa dạng.”

(Nguồn: SGK Lịch sử và Địa lí 9, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, trang 144.)

- a) Khi kinh tế phát triển, quy mô và tốc độ tăng trưởng của ngành dịch vụ đều tăng lên.
- b) Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Hồng là những vùng có ngành dịch vụ phát triển đa dạng do kinh tế phát triển năng động.
- c) Sự phát triển kinh tế có vai trò quyết định đối với sự phát triển của ngành dịch vụ.
- d) Sự phát triển của các ngành sản xuất không liên quan đến nhu cầu sử dụng dịch vụ.

Câu 4. Đọc đoạn thông tin sau: “Vùng Trung du và miền núi Phía Bắc tiếp giáp với Đồng bằng sông Hồng, Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung. Vùng tiếp giáp với các nước láng giềng Trung Quốc và Lào, có nhiều cửa khẩu quốc tế quan trọng như: Hữu Nghị, Lào Cai, Tây Trang,... Vị trí địa lí của vùng thuận lợi trong việc thúc đẩy giao thương quốc tế và kết nối với các vùng khác trong cả nước, có ý nghĩa quan trọng về quốc phòng an ninh.”

(Nguồn: SGK Lịch sử và Địa lí 9, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, trang 150.)

- a) Do không có vị trí chiến lược, vùng Trung du và miền núi Phía Bắc ít có ý nghĩa đối với quốc phòng và an ninh quốc gia.
- b) Việc tiếp giáp với Trung Quốc và Lào giúp vùng Trung du và miền núi Phía Bắc có nhiều cửa khẩu quốc tế quan trọng, tạo động lực cho giao thương quốc tế.
- c) Vùng Trung du và miền núi Phía Bắc không có cửa khẩu quốc tế nào nên việc giao thương với các nước láng giềng gặp nhiều hạn chế.
- d) Vùng Trung du và miền núi Phía Bắc có vị trí tiếp giáp với nhiều vùng trong nước nên thuận lợi cho việc giao lưu nội vùng và liên vùng.



B. PHẦN TỰ LUẬN (3 ĐIỂM)

1. Phân môn Lịch sử

Câu 1. (0,5 điểm) Theo em, sự kiện nào đã đánh dấu kết thúc quá trình ra đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc?

Câu 2. (1,0 điểm) Trình bày diễn biến chính của cao trào kháng Nhật cứu nước.

2. Phân môn Địa lí

Câu 1. (1,0 điểm) Cho bảng số liệu sau:

GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU HÀNG HÓA NƯỚC TA GIAI ĐOẠN 2010 – 2021

(Đơn vị: Tỉ USD)

Năm	2010	2015	2020	2021
Xuất khẩu	72.2	162.0	282.6	336.1
Nhập khẩu	84.8	165.7	262.8	332.9

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2022)

Vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện trị giá xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa nước ta giai đoạn 2010 – 2021.

Câu 2. (0,5 điểm) Trình bày ý nghĩa vị trí địa lí đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng Trung du và miền núi Phía Bắc.

*******Chúc các con làm bài tốt*******



U.B.N.D PHƯỜNG PHÚC LỢI
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỆU
ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 9
NĂM HỌC 2025-2026

Thời gian: 60 phút

Ngày kiểm tra: 11/12/2025

Họ và tên: Lớp: Mã đề 904

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (7 ĐIỂM)

Phần 1: Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (3 điểm)

HS trả lời từ câu 1 đến câu 12, mỗi câu hỏi HS chỉ chọn một đáp án đúng nhất rồi tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm.

Câu 1. Ý nghĩa lịch sử tiêu biểu nhất của cuộc vận động dân chủ 1936-1939 là gì?

- A. Đảng đã tập hợp được một lực lượng chính trị quần chúng đông đảo và sử dụng hình thức, phương pháp đấu tranh phong phú.
- B. Tập hợp lực lượng công - nông hùng mạnh.
- C. Tư tưởng và chủ trương của Đảng được phổ biến.
- D. Uy tín của Đảng được nâng cao trong quần chúng nhân dân.

Câu 2. Việt Nam Quốc dân Đảng ra đời trên cơ sở hạt nhân đầu tiên là tổ chức nào?

- A. Việt Nam cách mạng thanh niên.
- B. Nam Đồng thư xã.
- C. Quan hải tùng thư.
- D. Cường học thư xã.

Câu 3. Quá trình Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1919-1925 có đóng góp gì cho cách mạng Việt Nam?

- A. Truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.
- B. Chuẩn bị về tư tưởng chính trị và tổ chức cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
- C. Thành lập ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam.
- D. Quá trình chủ trương vô sản hóa để truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.

Câu 4. Năm 1925, Nguyễn Ái Quốc chưa thành lập một chính đảng vô sản ở Việt Nam vì lí do nào dưới đây?

- A. Chỉ thị của quốc tế cộng sản.
- B. Lực lượng cách mạng chưa được tập hợp.
- C. Công nhân chưa trưởng thành, chủ nghĩa Mác - Lênin chưa được truyền bá rộng rãi.
- D. Pháp tăng cường đàn áp phong trào cách mạng.

Câu 5. Từ năm 1919 - 1925, Nguyễn Ái Quốc chủ yếu hoạt động ở các nước nào?

- A. Pháp, Thái Lan, Trung Quốc.
- B. Anh, Pháp, Liên Xô.
- D. Pháp, Liên Xô, Trung Quốc.
- D. Anh, Pháp, Liên Xô, Trung Quốc.

Câu 6. Sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, thực dân Pháp đã thi hành chính sách gì ở Việt Nam?

- A. Chính sách "Kinh tế thời chiến".
- B. Chính sách "Thuộc địa thời chiến".
- C. Chính sách "Kinh tế mới".
- D. Chính sách "Kinh tế chỉ huy".

Câu 7. Hiện nay, vùng nào sau đây có mật độ dân số cao nhất cả nước?

- A. Tây Nguyên.
- B. Đông Nam Bộ.
- C. Đồng bằng sông Hồng.
- D. Trung du và miền núi Phía Bắc.



Câu 8. Phát biểu nào sau đây không đúng với ý nghĩa của quốc lộ 1 ở nước ta?

- A. Kết nối hầu hết các vùng kinh tế. B. Thúc đẩy nhiều đô thị lớn phát triển.
C. Tạo thuận lợi giao lưu Bắc - Nam. D. Tạo thuận lợi giao lưu Đông - Tây.

Câu 9. Nước ta có điều kiện thuận lợi để nuôi trồng thủy sản nước mặn do nguyên nhân nào sau đây?

- A. Nhiều đảo, vũng, vịnh ven biển. B. Nhiều sông, hồ, suối, ao dày đặc.
C. Ven biển nhiều cửa sông rộng lớn. D. Có nhiều bãi triều, đầm phá rộng.

Câu 10. Ý nào sau đây không phải là phương hướng chủ yếu để tiếp tục hoàn thiện cơ cấu ngành công nghiệp ở nước ta hiện nay?

- A. Đầu tư theo chiều sâu, đổi mới trang thiết bị và công nghệ.
B. Đầu tư mạnh phát triển tất cả các ngành công nghiệp.
C. Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp trọng điểm.
D. Xây dựng cơ cấu ngành công nghiệp tương đối linh hoạt.

Câu 11. Nhân tố nào sau đây tạo điều kiện cho nước ta phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới với năng suất cao?

- A. Địa hình. B. Khí hậu. C. Sinh vật. D. Sông ngòi.

Câu 12. Xu hướng già hóa dân số nước ta không có biểu hiện nào sau đây?

- A. Tỷ lệ nhóm từ 65 tuổi trở lên tăng. B. Tuổi thọ trung bình dần tăng lên.
C. Tỷ lệ nhóm từ 0 đến 14 tuổi giảm. D. Tỷ lệ gia tăng dân số cơ học giảm.

Phần 2: Trắc nghiệm Đúng Sai (4 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a,b,c,d ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai rồi tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm

Câu 1. Đọc đoạn thông tin sau: “Mặc cho chính quyền thực dân Pháp ra sức răn đe, ngăn chặn và đàn áp bằng vũ lực, phong trào đấu tranh của nhân dân Việt Nam ngày càng rộng khắp hơn, quyết liệt hơn. Từ khoảng đầu tháng 8 đến giữa tháng 9-1930 phong trào đấu tranh đạt tới đỉnh cao ở Nghệ An và Hà Tĩnh, trở thành cao trào cách mạng với hàng chục cuộc đấu tranh, chủ yếu dưới hình thức biểu tình của hàng nghìn quần chúng, trừng trị quan lại, cường hào ở địa phương. Trong hàng chục làng, chính quyền cơ sở của chế độ thuộc địa tan rã, chính quyền cách mạng lần đầu tiên xuất hiện dưới hình thức Xô viết.”.

(Trích Cao trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam và “con đại địa chấn” của chính trường nước Pháp - GS, TS Phạm Hồng Tung- Tạp chí lịch sử Đảng)

- a) Đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 - 1931 là phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh.
b) Phong trào cách mạng 1930-1931 diễn ra trong bối cảnh thực dân Pháp tăng cường đàn áp, khủng bố.
c) Hình thức đấu tranh chủ yếu là khởi nghĩa vũ trang.
d) Xây dựng được chính quyền Xô viết ở khắp các tỉnh Bắc Bộ.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau: “Để đưa cao trào giải phóng dân tộc (1939-1945) đến thắng lợi bằng cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám, có ba thời điểm lịch sử thể hiện bản lĩnh chính trị và năng lực lãnh đạo đặc biệt của Đảng ta: đó là các hội nghị Trung ương từ cuối năm 1939 đến đầu năm 1941 phát triển hoàn chỉnh, sáng tạo đường lối giải

phóng dân tộc; những quyết sách quan trọng cuối năm 1944 đầu năm 1945 thổi bùng lên cao trào kháng Nhật cứu nước; quyết định Tổng khởi nghĩa của Hội nghị Đảng toàn quốc tháng 8-1945.”

(Nguồn: Vai trò lãnh đạo của Đảng trong cuộc Cách mạng Tháng Tám 1945- PGS.TS Nguyễn Trọng Phúc- Báo Nhân dân)

- a) Đảng ta được nhắc tới ở đây mang tên là Đảng Cộng sản Việt Nam.
- b) Đề đi đến thắng lợi ở Cách mạng tháng Tám, Đảng Cộng sản Đông Dương đã có quá trình chuẩn bị suốt 15 năm, từ năm 1930 đến năm 1945.
- c) Các Hội nghị Trung ương Đảng (11/1939), (11/1940) và Hội nghị Trung ương Tám (5/1941) đã đề ra những quan điểm và biện pháp cơ bản chỉ đạo cuộc cách mạng dân tộc.
- d) Vài tháng sau khi Nhật đảo chính Pháp, Ban thường vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị “Nhật - Pháp” bắn nhau và hành động của chúng ta”.

Câu 3. Đọc đoạn thông tin sau: “Sự phát triển kinh tế có ảnh hưởng quyết định đến sự phát triển của ngành dịch vụ. Kinh tế phát triển làm tăng quy mô, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng ngành dịch vụ. Sự phát triển của các ngành sản xuất sẽ làm gia tăng nhu cầu sử dụng các hoạt động dịch vụ như giao thông vận tải, thương mại, tài chính ngân hàng, bưu chính viễn thông,... Đông Nam Bộ, Đồng bằng sông Hồng là những vùng có kinh tế phát triển năng động nên ngành dịch vụ phát triển đa dạng.”

(Nguồn: SGK Lịch sử và Địa lí 9, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, trang 144.)

- a) Khi kinh tế phát triển, quy mô và tốc độ tăng trưởng của ngành dịch vụ đều tăng lên.
- b) Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Hồng là những vùng có ngành dịch vụ phát triển đa dạng do kinh tế phát triển năng động.
- c) Sự phát triển kinh tế có vai trò quyết định đối với sự phát triển của ngành dịch vụ.
- d) Sự phát triển của các ngành sản xuất không liên quan đến nhu cầu sử dụng dịch vụ.

Câu 4. Đọc đoạn thông tin sau: “Vùng Trung du và miền núi Phía Bắc tiếp giáp với Đồng bằng sông Hồng, Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung. Vùng tiếp giáp với các nước láng giềng Trung Quốc và Lào, có nhiều cửa khẩu quốc tế quan trọng như: Hữu Nghị, Lào Cai, Tây Trang,... Vị trí địa lí của vùng thuận lợi trong việc thúc đẩy giao thương quốc tế và kết nối với các vùng khác trong cả nước, có ý nghĩa quan trọng về quốc phòng an ninh.”

(Nguồn: SGK Lịch sử và Địa lí 9, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, trang 150.)

- a) Do không có vị trí chiến lược, vùng Trung du và miền núi Phía Bắc ít có ý nghĩa đối với quốc phòng và an ninh quốc gia.
- b) Vùng Trung du và miền núi Phía Bắc không có cửa khẩu quốc tế nào nên việc giao thương với các nước láng giềng gặp nhiều hạn chế.
- c) Việc tiếp giáp với Trung Quốc và Lào giúp vùng Trung du và miền núi Phía Bắc có nhiều cửa khẩu quốc tế quan trọng, tạo động lực cho giao thương quốc tế.
- d) Vùng Trung du và miền núi Phía Bắc có vị trí tiếp giáp với nhiều vùng trong nước nên thuận lợi cho việc giao lưu nội vùng và liên vùng.



B. PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)

1. Phân môn Lịch sử

Câu 1. (0,5 điểm) Theo em, sự kiện nào đã đánh dấu kết thúc quá trình ra đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc?

Câu 2. (1,0 điểm) Trình bày diễn biến chính của cao trào kháng Nhật cứu nước.

2. Phân môn Địa lí

Câu 1. (1,0 điểm) Cho bảng số liệu sau:

GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU HÀNG HÓA NƯỚC TA GIAI ĐOẠN 2010 – 2021

(Đơn vị: Tỷ USD)

Năm	2010	2015	2020	2021
Xuất khẩu	72.2	162.0	282.6	336.1
Nhập khẩu	84.8	165.7	262.8	332.9

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2022)

Vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện trị giá xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa nước ta giai đoạn 2010 – 2021.

Câu 2. (0,5 điểm) Trình bày ý nghĩa vị trí địa lí đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng Trung du và miền núi Phía Bắc.

*****Chúc các con làm bài tốt*****